TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 10/01/2023

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,054.21 +0.26%	209.67 -0.47%	72.73 -0.03%	33,517.65 -0.34%	25,973.85 +0.59%	14,792.83 +1.25%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"NGHỈ NGƠ"

Bước vào tuần giao dịch mới, nhà đầu tư giao dịch thận trọng khiến thanh khoản sụt giảm. Tuy nhiên, điểm sáng của thị trường là việc khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng mạnh. Thị trường khởi sắc ngày tư khi mở cửa. Về cuối phiên, áp lực bán gia tăng mạnh khiến các nhóm ngành có phiếu thấp, chứng khoán, ngân hàng đều ha nhiệt. Tuy vậy VN-Index vẫn giữ được sắc xanh tăng điểm. Chốt phiên giao dịch ngày 9/1, VN-Index tăng 2,77 điểm lên 1.054,21 điểm. Khối lượng giao dịch đạt hơn 475,2 triệu cổ phiếu, tương ứng hơn 8,518 tỷ đồng. Toàn sàn có 149 mã tăng giá, 234 mã giảm giá và 72 mã đứng giá. Thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm mạnh với khối lượng giao dịch đạt gần 545,4 triệu đơn vị, giá trị giao dịch chưa đến 9.605 tỷ đồng. Trong đó sàn HSX đạt giá trị giao dịch hơn 8,518 tỷ đồng.

Rổ VN30 đóng cửa với 16 mã tăng, 4 mã đứng ở tham chiếu và 10 mã giảm. Trong đó, VCB tăng tốt nhất khi đạt 3,5%, tiếp đến VHM tăng 2,7%, NVL tăng 1,8%, CTG tăng 1,7%, HDB tăng 1,8%, STB tăng 1,4%, VIC tăng 1,3%, PLX tăng 1,1%, VNM tăng 1,1%, HPG tăng 1%. Các mã KDH, MSN, SSI, TCB, VHM, VRE tăng tử 0,2 đến 0,7%. Các mã đứng ở tham chiếu gồm: FPT, GVR, MBB, TPB. Ở chiều ngược lại, PRD giảm sâu nhất khi đế mất 3,4%, MWG giảm 2,7%, VIC giảm 2%, BID giảm 1,6%, POW giảm 1,3%. Các mã ACB, BVH, GAS, SAB, VPB giảm giảm nhẹ. Các chỉ số chính hôm nay cùng khối lượng giao nhận giảm điểm nhe đáng đáu là VNSML (-0.69%), VNMID (-0.26%) và VNDIAMOND (-0.22%) chủ duy nhất 1 chỉ số giữ được sắc xanh đó là VNFINLEAD (+0.41%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành đều phi nhận sự điều chỉnh giảm nhẹ. Trong đó, các ngành chứng khoán và ngân hàng ghi nhận sự phân hóa. Với các mã giảm tiêu biểu BSI, SHB, LPB, OCB, TVB, AGR, CTS, ORS, VDS... Nhóm cổ phiếu thép ha nhiệt sau nửa đầu phiên sáng khối sắc, với các mã giảm NKG, HSG, POM...

Nhà đầu tư nước ngoài hôm nay vẫn tiếp tục ghi nhận phiên mua ròng mạnh mẽ khi giá trị mua đạt hơn 550 tỷ đồng toàn thị trường. Phiên hôm nay, khối ngoại vẫn mua ròng mạnh nhất cổ phiếu HPG với khối lượng hơn 4,45 triệu đơn vị, giá trị mua ròng đạt 87,97 tỷ đồng. Đứng ở vị trí thứ 2 là cổ phiếu ngân hàng CTG được mua ròng 47,12 tỷ đồng, tương đương khối lượng 1,63 triệu đơn vị. Trái lại, khối ngoại bán ròng mạnh nhất cổ phiếu ngân hàng khác là BID với khối lượng bán 0,55 triệu đơn vị, giá trị bán ròng đạt 22,81 tỷ đồng. Đây cũng có thể là một trong những nguyên nhân khiến BID mất điểm khi kết phiên đáo chiều giảm 1,56%.

Dưới góc nhìn phân tích kỹ thuật, trong phiên giao dịch buổi sáng ngày 09/01/2023, VN-Index quay trở lại đà tăng điểm. Tuy nhiên, cây nến có thân nhỏ đi kèm với khối lượng giao dịch thấp cho thấy nhà đầu tư vẫn còn thận trọng. Giá đóng cửa hiện tại vẫn nằm trên đường trung bình MA 10, MA20 khung ngày. Nhưng đường MA10 hiện vẫn chưa thể cắt lên trên MA20, thể hiện đông tiền vẫn chưa đủ mạnh để kéo thị trường đi lên.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Hiện tại chỉ số dang gập vùng kháng cự 1060 và chưa đủ lực cầu để vượt qua. Vùng kháng cự tiếp theo mà VNIndex sẽ hướng tới nằm ở 1080 - 1100. Quá trình đi các cổ phiếu gập rung lắc là cơ hội tham gia cho NĐT trading ngắn hạn, hoặc gia tăng khối lượng cổ phiếu nắm giữ. Vùng hỗ trợ mạnh của chỉ số dang nằm ở 1035 - 1025.

NĐT nên ưu tiên các cổ phiếu có KQKD Q4 tốt trong các ngành ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, thủy sản, đầu tư công. ABS sẽ đưa ra khuyến nghị trong phiên trong kênh tư vấn trực tiếp.

Tin tức thị trường đối ngoại

Trung Quốc mở cửa với thế giới, du lịch hàng không sôi động trở lại. Hàng ngàn du khách bắt đầu bay đến và đi khỏi Trung Quốc đại lục trong ngày 08/01, khi Bắc Kinh gỡ bỏ gần như toàn bộ hạn chế. Điều này đặt dấu chấm hết cho các biện pháp kiểm soát dịch đã kiềm tỏa Trung Quốc với phần còn lại của thế giới trong gần 3 năm qua. Việc du khách Trung Quốc bắt đầu di du lịch nước ngoài mang lại hy vọng cho những quốc gia phụ thuộc vào chi tiêu của du khách Trung Quốc trong những năm trước đại dịch.

Theo thống kê của Bloomberg, 18.000 tỉ đô la đã bị thổi bay khỏi các thị trường chứng khoán toàn cầu trong năm 2022. Chỉ số MSCI All-Country World Index đã mất khoảng 20% giá trị, đánh dấu năm tồi tệ nhất kể từ 2008. Ngoài trừ một cuộc suy thoái sâu hơn dự kiến, hoặc một sự kiện bất ngờ, phần lớn các chuyên gia đều thống nhất quan điểm rằng, thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2023 sẽ tốt hơn nhờ nửa đầu năm và hưởng tới một kết quả tích cực hơn trong cả năm.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Hải Dương lấy ý kiến về quy hoạch 468 hanng mục, dự án tại huyện Cẩm Giàng đến năm 2030
- Những nội dung trọng tâm lấy ý kiến Luật Đất đai sửa đổi
- Vị phạm công bố thông tin dược quản chứng khoán quyền, VC7 bị phạt 210 triệu đồng
- PVN ước doanh thu 2022 lập kỷ lục do sản lượng dầu giảm
- Vietcombank (VCB): Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ 2022 ước gần 36,800 tỷ
- BWE tạm ứng cổ tức 2022 tỷ lệ 13%
- Bà Vũ Thị Chân Phương - Tân Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Xi măng VICEM ước lãi trước thuế 2022 giảm hơn 30%, chỉ hơn 1,500 tỷ
- EVN Finance được chấp thuận tăng vốn gấp đôi, lên hơn 7 ngàn tỷ đồng

Lịch sự kiện đáng chú ý

11/01/2023: Công bố số liệu dự trữ dầu thô của Mỹ
12/01/2023: Công bố chỉ số CPI và CPI lõi tháng 12 của Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	09/01/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,054.21	0,26%	4,45%	8,52%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	8,513.39	-28,69%	3,40%	-12,36%
HNX	209,67	-0,47%	1,52%	6,56%
HNX GTGD (Tỷ VND)	756,00	-23,08%	7,39%	18,72%
Upcom	72,73	-0,03%	2,60%	6,31%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	330,81	-59,82%	18,52%	-12,56%
P/E VNindex (x)	10,97	0,18%	3,69%	8,40%
P/B VNindex (x)	1,69	0,00%	3,68%	8,33%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VCB	3,45%	PDR	-3,39%	PLX	13,24%	NVL	-5,46%	STB	25,13%	NVL	-32,27%
2	VIB	2,67%	MWG	-2,67%	VIB	11,90%	MWG	-2,10%	PLX	20,95%	VIC	-15,38%
3	NVL	1,84%	VIC	-1,96%	VRE	10,94%			HPG	19,88%	GAS	-6,78%
4	HDB	1,82%	BID	-1,56%	POW	10,48%			PDR	18,75%	VNM	-1,22%
5	CTG	1,75%	POW	-1,28%	STB	10,29%			VPB	17,08%	MSN	-0,72%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VCF	6,98%	STG	-6,53%	ANV	25,06%	CRE	-11,80%	HVN	49,00%	SVC	-49,15%
2	DHC	6,96%	CRE	-4,17%	PC1	18,16%	SBT	-6,55%	EIB	48,07%	HPX	-45,08%
3	NLG	6,81%	NLG	-5,47%	HNV	13,97%	HBC	-6,28%	CTS	42,26%	HTN	-26,16%
4	SJS	6,47%	IDI	-5,10%	DHC	12,50%	IMP	-6,00%	LCG	36,21%	TCH	-24,62%
5	HVN	5,30%	DBC	-4,43%	BMI	11,40%	STG	-5,82%	IDI	35,50%	CKG	-23,72%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SRF	6,96%	LAF	-6,99%	IBC	49,22%	BTT	-23,96%	TTB	50,36%	IBC	-67,09%
2	IBC	6,94%	AGM	-6,97%	LGL	24,10%	THI	-14,31%	APG	37,85%	CLW	-30,79%
3	LGL	6,72%	CTT	-6,95%	TEG	24,07%	LAF	-13,07%	KSB	36,21%	PMG	-25,00%
4	SPM	6,43%	PMG	-6,25%	SRC	22,86%	SVI	-12,60%	KPF	36,21%	GIL	-24,51%
5	SRC	5,91%	BTT	-6,07%	STB	20,31%	SGT	-11,42%	SRC	34,18%	DTA	-20,77%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	09/01/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	14,792.83	1,25%	6,24%	2,85%
Dow Jones	33,517.65	-0,34%	0,89%	-2,41%
FTSE 100	7,724.94	0,33%	2,82%	3,46%
Nikkei 225	25,973.85	0,59%	-1,79%	-8,49%
S&P 500	3,892.09	-0,08%	1,11%	-3,33%
Tỷ giá				
USD/VND	23,447.00	-0,06%	-0,69%	-5,26%
USD/JPY	131.79	-0,21%	0,52%	-4,97%
GBP/USD	1.22	0,83%	0,83%	1,67%
EUR/USD	1.07	0,94%	0,00%	3,88%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	79.65	1,37%	-4,57%	-4,66%
Khí tự nhiên	3.91	5,39%	-14,25%	-45,24%
Than	395.00	-1,25%	-2,26%	3,95%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	4.02	2,81%	5,24%	10,74%
Thép	4,039.00	1,05%	1,84%	8,14%
Vàng	1,871.59	0,32%	2,59%	6,96%
Thép cuộn cán nóng	730.00	0,00%	-1,62%	11,28%
Quặng sắt	118.00	-0,42%	0,43%	14,56%
Bạc	23.63	-0,76%	-1,42%	11,15%
Gỗ	350.00	-1,13%	-8,81%	-17,12%
Nông nghiệp				
Cao su	134.10	1,21%	4,20%	6,34%
Lúa mì	741.50	-0,27%	-4,20%	-6,96%
Đường	19.17	1,11%	-5,52%	-0,83%
Cà phê	158.05	-0,16%	-7,06%	-2,62%
Lợn hơi	80.80	0,65%	-8,89%	-8,70%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 09/01/2023

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

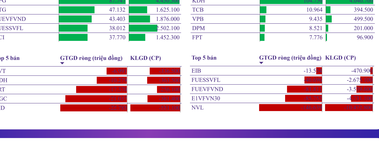

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (Tỷ VND)

-70
-79
-79
-50
-50
-37
-37
-66
-66
-37
-37
-37